

## TRÍ THỨC VIỆT NAM VỚI VIỆC PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ ĐẠO ĐỨC TRUYỀN THỐNG CỦA DÂN TỘC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Lê Thị Thùy<sup>1\*</sup>

<sup>1</sup>Khoa Chính trị và Tâm lý giáo dục, Trường Đại học Hùng Vương

\* Email: [thuyltct.hvu@gmail.com](mailto:thuyltct.hvu@gmail.com)

Ngày nhận bài: 01/02/2023

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 21/03/2023

Ngày chấp nhận đăng: 30/3/2023

### TÓM TẮT

Đội ngũ trí thức Việt Nam đóng vai trò quan trọng đối với việc phát huy các giá trị đạo đức truyền thống nói riêng cũng như trong sự nghiệp phát triển đất nước nói chung. Họ vừa là chủ thể nghiên cứu, chủ thể thực hiện vừa là chủ thể nêu gương các giá trị đạo đức, lối sống đúng đắn trong xã hội. Trước những biểu hiện suy thoái về đạo đức hiện nay, trí thức Việt Nam phải tiếp tục nâng cao trình độ, trí tuệ, luôn rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức. Để làm rõ hơn vấn đề này, tác giả bài viết tập trung tìm hiểu “*Trí thức Việt Nam với việc phát huy các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc trong giai đoạn hiện nay*”, qua đó càng khẳng định thêm vai trò của trí thức Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

**Từ khóa:** đạo đức, trí thức Việt Nam, vai trò của trí thức Việt Nam.

### VIETNAMESE INTELLECTUALS WITH THE PROMOTION OF THE COUNTRY'S TRADITIONAL MORAL VALUES DURING THE CURRENT PERIOD

#### ABSTRACT

Vietnamese intellectuals play an important role in promoting traditional moral values in particular as well as in the development of the country in general. They are both the focus of research, implementation, and the promotion of exemplary moral principles and the appropriate way of living in society. Faced with the current manifestations of moral degradation, Vietnamese intellectuals must continue to improve their qualifications and intelligence, and always practice and cultivate moral qualities. To further clarify this issue, the author of the article focuses on studying “*Vietnamese intellectuals with the promotion of traditional moral values of the nation in the current period*”, thereby further affirming the role of Vietnamese intellectuals in the period of national industrialization and modernization.

**Keywords:** morality, the role of Vietnamese knowledge, Vietnamese knowledge.

#### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Việt Nam là dân tộc rất yêu chuộng, coi trọng tri thức và người tài năng. Nhấn mạnh vai trò của nhân tài đối với sự hưng thịnh của đất nước, vị tiến sĩ dưới thời vua Lê Thánh Tông là Thân Nhân Trung đã từng khẳng định:

“Hiền tài là nguyên khí quốc gia, nguyên khí thịnh thì đất nước mạnh và càng lớn lao, nguyên khí suy thì thể nước yếu mà càng xuống thấp. Bởi vậy các bậc vua tài giỏi đời xưa, chẳng có đời nào lại không chăm lo nuôi dưỡng và đào tạo nhân tài bồi đắp thêm

nguyên khí” (Luong Đàm, 2022). Nhận định đó vẫn vẹn nguyên giá trị trong công cuộc kiến thiết đất nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay.

Một thực tế trong xã hội Việt Nam hiện đại là đạo đức một bộ phận người Việt có những biểu hiện suy thoái, xuống cấp, đặt ra bài toán cấp thiết, cần tập trung giải quyết trước tiên của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Đứng trước sự suy thoái đó và thực hiện quan điểm chỉ đạo của Đảng, với vai trò quan trọng của mình trong công tác phát huy các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc, đội ngũ trí thức cần hiểu rõ trách nhiệm của bản thân và có những việc làm cụ thể, thiết thực để đóng góp vào sự nghiệp phát triển đất nước. Vì vậy, tác giả đã lựa chọn chủ đề *Trí thức Việt Nam với việc phát huy các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc trong giai đoạn hiện nay* làm nội dung triển khai trong bài viết của mình.

## 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp luận của việc thực hiện bài viết là chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Đây là công cụ để tác giả tiếp cận, giải quyết các vấn đề, giúp cho việc nhìn nhận về vai trò của trí thức Việt Nam trong việc phát huy các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc một cách khách quan, khoa học, toàn diện.

Cùng với đó, tác giả sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể như: lịch sử - logic; phân tích - tổng hợp, khái quát hóa, khai thác tư liệu; phương pháp quy nạp – diễn dịch; phương pháp thông kê, so sánh;... để thực hiện các nội dung trong bài viết.

## 3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 3.1. Các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc ta

“Đạo đức là hệ thống quy tắc, chuẩn mực xã hội, những tiêu chuẩn để con người tự điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích của cộng đồng, xã hội”. Đạo đức hướng con người tới cái tốt, cái thiện, các giá trị tự do, công bằng, bình đẳng, lẽ phải. Cùng với các thiết chế khác như nhà nước, pháp luật, tôn giáo,... đạo đức giúp xã hội ổn định, phát triển. Theo đó, những giá trị đạo đức tốt đẹp

được hình thành và phát triển trong lịch sử của mỗi dân tộc được gọi là giá trị đạo đức truyền thống. Các giá trị này tạo nên bản chất và định hướng nhận thức, hành vi đạo đức cho chính dân tộc đó.

Tuy là một nước nhỏ thuộc khu vực Đông Nam Á, trong quá khứ còn không có tên trên bản đồ thế giới, nhiều lần trong lịch sử dân tộc chịu sự xâm lăng của các cường quốc lớn nhưng Việt Nam luôn có những bước phát triển đột phá trên con đường đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Để đạt được những thành tựu như hiện nay, một nguyên nhân cơ bản là Việt Nam đã phát huy được những giá trị đạo đức tốt đẹp trong truyền thống dân tộc mình. Các giá trị đó thấm sâu trong tâm hồn mỗi người dân, tạo sức mạnh to lớn đưa Việt Nam vượt qua biết bao thăng trầm của lịch sử. Bằng những tri thức có được qua việc nghiên cứu, tìm hiểu về lịch sử dân tộc, tác giả khái quát các giá trị đạo đức được thể hiện xuyên suốt trong tiến trình phát triển của đất nước ta thông qua bốn khía cạnh dưới đây:

**Thứ nhất, tinh thần yêu nước nồng nàn, lòng tự cường, tự tôn dân tộc:** Tình cảm thiêng liêng ấy bắt đầu từ tình yêu chiềng chạ, xóm làng, thôn bản, yêu từng tấc đất, bờ đê, lũy tre xanh trên khắp các nẻo đường quê thân thuộc..., dần được nuôi dưỡng, hun đúc, trở thành tình yêu mãnh liệt đối với dải đất hình chữ S thân yêu. Hai tiếng đất nước đã nâng lên trở thành “Tổ quốc” vô cùng thiêng liêng với ý nghĩa là quốc gia mà tổ tiên để lại. Qua mỗi thời kỳ, người dân Việt Nam lại thể hiện tinh thần yêu nước, lòng tự cường, tự tôn dân tộc của mình bằng những cách thức khác nhau: khi da diết, hăng say lao động sản xuất, mở mang bờ cõi; khi kiên cường, anh dũng, quyết liệt cho độc lập dân tộc; khi lại giữ mình, giãn cách trước dịch bệnh;... Bởi vậy ngày nay, chữ “trung”, “hiếu” không còn đơn thuần là trung thành với vua, hiếu thuận với cha mẹ như trong thời kỳ phong kiến, mà đã được điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện trở thành “trung với nước, hiếu với dân”.

**Thứ hai, tình yêu thương, sống trọn vẹn, thủy chung, tình nghĩa:** Tình cảm này không chỉ thấm sâu trong mỗi trái tim người Việt mà còn lan tỏa rộng lớn, trở thành đặc trưng nổi

bật của người Việt Nam trước bè bạn quốc tế. Cùng có nguồn gốc từ “bọc trăm trứng” của mẹ Âu Cơ, xuất phát từ cuộc sống lam lũ của nền sản xuất nông nghiệp, trải qua đau thương, mất mát của chiến tranh, thiên tai, địch họa nên mỗi người dân Việt Nam luôn thấm thía chữ “tinh” sâu nặng, luôn biết yêu thương, sẻ chia, nêu cao tinh thần nhân văn, nhân đạo trong giải quyết các mối quan hệ ở phạm vi cá nhân, gia đình, xóm làng và quốc gia dân tộc. Quan điểm “Bầu ơi thương lấy bí cùng/Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn”; “Máu chảy ruột mềm”, “Lá lành đùm lá rách, lá rách nhiều đùm lá rách ít”, “Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ”, “Anh em như thể tay chân/Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần”;... luôn được khắc ghi trong ý thức mỗi người. Lòng yêu thương, sống có nghĩa tình không chỉ được biểu hiện ở sự tương trợ, giúp đỡ nhau mà còn biểu hiện ở sự vị tha, khoan dung, biết thứ tha cho lỗi lầm của người khác khi họ đã nhận ra và biết thay đổi. Giá trị này được nâng lên thành những quy phạm pháp luật của nhà nước, để từ đó trở thành lễ sống hướng thiện, tinh thần yêu chuộng hòa bình, sự hòa hiếu, hữu nghị với các dân tộc trên thế giới, kể cả với kẻ đã từng xâm lược đất nước. Tất cả để hướng tới mục đích cùng nhau “khép lại quá khứ, hướng tới tương lai”.

**Thứ ba, sự hần hậu, chân chất, cần cù, chịu thương chịu khó, siêng năng, tiết kiệm, sáng tạo:** Đây là những phẩm chất thiết yếu để đảm bảo duy trì cuộc sống của một cư dân nông nghiệp. Sự chăm chỉ, kiên trì, sáng tạo luôn gắn liền với đức tính dành dụm, chất chiu, tiết kiệm đã trở thành giá trị cao quý của dân tộc ta. Hình ảnh người nông dân “Một nắng hai sương”, “Bán mặt cho đất, bán lưng cho gười”; những bài học “Kiến tha lâu cũng có ngày đầy tổ”, “Năng nhặt chặt bị”, “Tích tiểu thành đại”, “Cần cù bù thông minh”, “Khi có mà không ăn dè/ Đến khi ăn dè chẳng có mà ăn”... luôn nhắc nhở chúng ta phải không ngừng học tập, rèn luyện, tiếp thu những giá trị đạo đức truyền thống ấy ngay cả trong thời kỳ hội nhập quốc tế hiện nay.

**Thứ tư, tinh thần học tập suốt đời, truyền thống hiếu học, coi trọng việc học, coi trọng người có học, kính thầy yêu bạn,**

**tôn sư trọng đạo:** Giá trị đạo đức tốt đẹp này lớn dần lên theo chiều dài phát triển của lịch sử dân tộc. Rất nhiều câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ Việt Nam được ra đời từ truyền thống đó: “Muốn biết phải hỏi, muốn giỏi phải học”, “Người không học như ngọc không mài”, “Đốt đến đâu học lâu cũng biết”; tôn trọng thầy cô: “Không thầy đố mày làm nên”, “Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy”... Dân tộc Việt Nam đã có biết bao tấm gương sáng về tinh thần ham học hỏi. Họ có thể là những con người nhỏ bé về vóc dáng nhưng chắc chắn không hề nhỏ bé về trí thức và trí tuệ.

Dù còn có những hạn chế nhất định do đa phần các giá trị đạo đức truyền thống này được hình thành trong một xã hội phong kiến với nền kinh tế khép kín, kém phát triển nhưng những mặt tích cực, tính đúng đắn của chúng là không thể phủ nhận. Sự mờ nhạt của cá nhân, đánh giá cao tinh thần mà xem nhẹ yếu tố vật chất, tâm lý cổ hủ, chậm đổi mới,... là những hạn chế mang tính thời đại và giai cấp của đạo đức người Việt. Tuy nhiên, dưới góc độ tổng quát, tinh thần yêu nước, sự trung hiếu, nghĩa tình, cần cù, tiết kiệm, ham học... ở thời nào với bất cứ ai cũng là đức tính cần có.

Trong báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội 5 năm (giai đoạn 2016 – 2020) và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội 5 năm (giai đoạn 2021 – 2025) tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta đã nhận định: “Đạo đức, lối sống trong gia đình, học đường, xã hội có mặt xuống cấp đáng lo ngại, gây bức xúc cho xã hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). Đồng thời, Đảng ta nhấn mạnh một nội dung quan trọng trong báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, khi đề cập tới vấn đề đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển con người. Đó là: “Chú trọng hơn giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; giữ gìn

và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của người Việt Nam” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021); cùng với đó, phải “khơi dậy tinh thần yêu nước, tính cộng đồng, ý chí tự cường, tự hào dân tộc và khát vọng vươn lên” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). Giữ gìn các giá trị đạo đức truyền thống nói trên chính là hiện thực hóa quan điểm của Đảng ta.

### **3.2. Vai trò của trí thức Việt Nam với việc phát huy các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc trong giai đoạn hiện nay**

#### **3.2.1. Trí thức Việt Nam với vai trò là chủ thể nghiên cứu, sáng tạo các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc trong giai đoạn hiện nay**

Bằng trí tuệ, năng lực của mình, đội ngũ trí thức hiện nay luôn là lực lượng đi đầu trong công tác tổng kết, phát triển lý luận về giá trị đạo đức truyền thống, bổ sung thêm cho kho tàng lý luận đạo đức những nội dung mới gắn liền với xã hội hiện đại và sự phát triển của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Đội ngũ trí thức đã khái quát những giá trị đạo đức truyền thống trong những phạm trù nghĩa vụ, lương tâm, thiện – ác, hạnh phúc, danh dự, nhân phẩm,... Những đóng góp không ngừng của đội ngũ trí thức trong lĩnh vực lý luận đã góp phần hoàn thiện hệ giá trị đạo đức dân tộc gắn liền với truyền thống đạo đức tốt đẹp của ông cha. Bằng các nghiên cứu của mình thông qua hoạt động lý luận và tổng kết thực tiễn, đội ngũ trí thức đã làm rõ giá trị đạo đức truyền thống, kết nối giá trị đạo đức truyền thống với giá trị đạo đức hiện đại, đặt đạo đức truyền thống dân tộc trong mối tương quan với đạo đức nhân loại và đạo đức của các quốc gia khác trên thế giới...; từ đó, khái quát nên quy luật của sự vận động, hình thành các lý thuyết, lý luận về việc phát hiện, phát huy các giá trị đạo đức truyền thống, dẫn đường cho các hoạt động thực tiễn, đề xuất, triển khai,... các giải pháp phát huy các giá trị truyền thống này.

Những nét giá trị đạo đức tốt đẹp thường được các trí thức khái quát thành quan điểm, tư tưởng... như: quan điểm của Trần Quốc Tuấn về tinh thần yêu nước, căm thù giặc trong Hịch tướng sĩ; quan điểm “Việc nhân

nghĩa cốt ở yên dân/Quân điều phạt trước lo trừ bạo” của Nguyễn Trãi; quan điểm “Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài” của Nguyễn Du; quan điểm về “tâm lòng son” trong giá trị đạo đức của người phụ nữ qua thơ Hồ Xuân Hương;... Không chỉ đúc kết những giá trị đạo đức truyền thống qua những áng văn thơ, những nghiên cứu của đội ngũ trí thức – trong đó có thể kể tới các tác giả như Trần Văn Giàu, Vũ Khiêu, Phan Huy Lê,... đều đã có những đóng góp lớn lao cho kho tàng lý luận Việt Nam trên phương diện đạo đức, văn hóa.

Trên cơ sở những nghiên cứu về giá trị đạo đức truyền thống, đội ngũ trí thức còn sáng tạo ra các giá trị đạo đức mới với những biểu hiện mới từ những hoàn cảnh khác nhau để tạo nên sự phong phú, đa dạng của nền văn hóa Việt Nam. Đội ngũ trí thức luôn đi đầu, tiên phong trong sự tìm tòi, sáng tạo, vận dụng những giá trị đạo đức truyền thống. Họ luôn đóng vai trò nổi bật trong việc tiếp nhận và tiếp biến những giá trị đạo đức của nhân loại để làm phong phú hơn giá trị đạo đức dân tộc, bổ sung những giá trị đạo đức hiện đại như bình đẳng giới, quyền trẻ em, đạo đức người cán bộ, đảng viên, đạo đức kinh doanh.... Trong suốt chiều dài lịch sử, trí thức Việt đã có kinh nghiệm trong việc lựa chọn những giá trị ngoại sinh để biến đổi, cấu trúc lại cho phù hợp với đạo đức truyền thống Việt Nam, biến những yếu tố ngoại sinh thành yếu tố nội sinh, thành bộ phận hữu cơ của đạo đức Việt Nam để tiếp tục phát triển đạo đức dân tộc.

Đội ngũ trí thức đã tư liệu hóa các giá trị đạo đức truyền thống thông qua phân tích, tổng hợp, sưu tầm các công trình nghiên cứu... Với những kết quả tư liệu hóa này, đội ngũ trí thức đã đưa đến công chúng những giá trị đạo đức truyền thống. Đó cũng là cách phát huy sức mạnh của các giá trị đạo đức tốt đẹp ngàn đời nay của cha ông.

Trí thức còn là những chủ thể có khả năng đánh giá, thẩm định những quan điểm, hành vi đạo đức để từ đó khẳng định hoặc phê phán một cách chính xác, khách quan các vấn đề có thể gặp phải trong quá trình giao lưu, tiếp biến những giá trị đạo đức trong xã hội hiện đại. Không giữ gìn được đạo đức truyền

thống của dân tộc ta sẽ rất dễ đánh mất mình, sống thờ ơ, vô cảm trong cuộc sống. Nhận thức rõ điều đó, đội ngũ trí thức đã chủ động đổi mới tư duy về đạo đức trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Họ góp phần quan trọng trong đánh giá, tiếp nhận những thành tựu mới về lý luận đạo đức, thực tiễn đạo đức trên nền tảng những giá trị cốt lõi của truyền thống dân tộc.

### **3.2.2. Trí thức Việt Nam với vai trò là chủ thể thực hiện, nêu gương các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc trong giai đoạn hiện nay**

Là những người am hiểu truyền thống đạo đức dân tộc, say mê nghiên cứu, sáng tạo với vai trò là một công dân đặt trong mối quan hệ giữa luật pháp và thuần phong mỹ tục, đội ngũ trí thức chính là chủ thể đi đầu trong thực hành đạo đức. Các giá trị đạo đức tốt đẹp của ông cha đã được các thế hệ trí thức hôm nay kế thừa và phát huy. Đó là hình ảnh đội ngũ y bác sĩ, chuyên gia y tế trong tuyến đầu chống dịch Covid-19; là những tấm gương tiêu biểu như: tiến sĩ Nguyễn Trọng Hiếu (34 tuổi), giảng viên cao cấp ngành năng lượng điện mặt trời tại Đại học Quốc gia Úc vừa được xướng tên là gương mặt trẻ Việt Nam tiêu biểu trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học - sáng tạo với mong muốn đóng góp sức trẻ của mình, trở thành cầu nối giữa các bạn trẻ trong nước và các bạn trẻ Việt Nam đang du học và sinh sống trên khắp thế giới; Nguyễn Lê Thảo Anh (19 tuổi) là thí sinh nữ duy nhất của Việt Nam xuất sắc giành huy chương vàng Olympic hóa học quốc tế năm 2021... và hàng loạt các trí thức khác, các nhà khoa học,... đang ngày ngày nỗ lực để đưa hình ảnh Việt Nam đến với bè bạn quốc tế. Sự đóng góp của lực lượng này trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ đã góp phần quan trọng trong việc phát huy các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc ta. Những hành động thiết thực đó thể hiện sự phát huy sâu sắc tinh thần yêu nước, hiếu học, truyền thống dân tộc của Việt Nam. Đồng thời, họ cũng có thể mô hình hóa việc thực hành đạo

đức của bản thân, gia đình, hội nhóm, câu lạc bộ,... Bằng những cách thức khác nhau, những mức độ khác nhau, họ luôn thể hiện tinh thần yêu nước, đoàn kết, sáng tạo, thương yêu đồng bào, cần cù,... của một người con mang dòng máu Lạc hồng.

Với sự am hiểu và khả năng khái quát, thể hiện bằng những hành động rõ ràng, cụ thể, đội ngũ trí thức hoàn toàn có thể dẫn dắt cộng đồng thực hành văn hóa. Bằng trí tuệ, phương pháp và sự uy tín, họ không chỉ truyền dạy cho cộng đồng các giá trị đạo đức tốt đẹp và cách thức thực hành đạo đức mà còn nâng cao nhận thức cho xã hội về ý thức đạo đức, về những gì cần phải loại bỏ, thay đổi và những gì cần phải bảo tồn, gìn giữ phát huy. Họ đóng vai trò nòng cốt trong quá trình giáo dục, lan tỏa truyền thống đạo đức của dân tộc mình.

Sau khi đưa các giá trị đạo đức truyền thống thành hành động cụ thể, trở thành hành vi đúng mực của mình, đội ngũ trí thức trở thành tấm gương để xã hội nhìn vào, noi theo. Họ là những người tiên phong trong việc rèn giũa, nêu cao những đức tính tốt đẹp của dân tộc; qua đó, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước của nhân dân; khơi dậy, phát huy tối đa nguồn lực con người và lòng trung thành với Đảng, Tổ quốc và nhân dân; khơi dậy tinh thần đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế cao cả; khơi dậy giá trị cần cù, dũng cảm, kiên cường, mưu trí, sáng tạo của nhân dân và khát vọng phát triển đất nước... Trách nhiệm của đội ngũ trí thức là phải luôn tạo ra được “chất xúc tác” quan trọng để không ngừng khơi dậy, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ những giá trị đã làm nên phẩm giá của một dân tộc anh hùng. Trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, những giá trị đạo đức tốt đẹp ấy cần phải được thực hiện một cách chủ động, tự giác ở mỗi cá nhân, cộng đồng, tập thể, đơn vị; cân bằng giữa công hiến và hưởng thụ, giữa cái chung và cái riêng, biết đặt lợi ích của tập thể lên trên, biết hi sinh lợi ích cá nhân đúng đắn, “sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình”... Sự gương mẫu, thống nhất trong lời nói và hành động của những người có học thức, có trình độ là một trong những “chất xúc tác” quan trọng khiến cho

xã hội nghe, tin và làm theo. Bởi vậy, để khơi dậy, để phát huy những giá trị đạo đức truyền thống quý báu trong mọi tầng lớp nhân dân thì bản thân mỗi người trí thức – những người nắm rõ lý luận hơn ai hết phải luôn biết tự giác hành động trong khuôn khổ đạo đức, biết tiết chế trước mọi cám dỗ, không buông lỏng kỷ luật cho bản thân mình,...

Bởi vậy, khi được xướng tên là 1 trong 10 gương mặt trẻ Việt Nam tiêu biểu 2021, Thảo Anh chia sẻ: “Dù có đi tới bất kỳ nơi đâu trên thế giới, hai chữ “Việt Nam” vẫn sẽ mãi là niềm tự hào, mục tiêu, và nguồn động lực lớn nhất tôi mang trong hành trang chinh phục những chân trời tri thức khoa học” (Hà Thanh, 2022). Tấm huy chương vàng Olympic hóa học quốc tế là điểm bắt đầu, là động lực để Thảo Anh phấn đấu. Câu chuyện này đã truyền cảm hứng, động lực và sự đồng cảm với tiếng nói của những bạn trẻ Việt Nam mang trong mình trái tim cháy bỏng nhiệt huyết nhưng vẫn còn biết bao bất an, lo lắng trước đam mê, hoài bão. Đồng quan điểm với Thảo Anh, tiến sĩ Nguyễn Trọng Hiếu cũng khẳng định: “Tôi cảm thấy tự hào vì được xướng danh cùng các tài năng trẻ Việt Nam xuất sắc trên các lĩnh vực. Hy vọng những giải thưởng như thế này sẽ truyền cảm hứng cho nhiều bạn trẻ Việt Nam đang sinh sống trong và ngoài nước, tạo động lực phát triển trên nhiều lĩnh vực, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” (Hà Thanh, 2022). Sự đi trước và nêu gương của đội ngũ trí thức về những phẩm chất đạo đức cần có của người Việt Nam chính là hành động thiết thực nhất để họ thể hiện vai trò của mình trước xã hội.

Có thể khẳng định, thông qua nghiên cứu, thực hiện, sáng tạo và nêu gương, đội ngũ trí thức cũng nhận thức rõ hơn những yếu kém, bất cập trong phát triển văn hóa dân tộc và những thiếu hụt của văn hóa nước nhà. Từ đó, đội ngũ trí thức đề xuất với Đảng, Nhà nước những yếu tố văn hóa mới cần được hình thành trong quá trình phát triển nền văn hóa mới cũng như trong quá trình đổi mới đất nước. Điều này góp phần quan trọng vào quá trình hoàn thiện, phát triển toàn diện văn hóa và con người Việt Nam.

#### 4. KẾT LUẬN

Có tài năng, có sự hiểu biết nhưng sự hiểu biết đó, tài năng đó phải gắn liền với cốt cách, phẩm giá cao đẹp thì mới làm nên giá trị, mới có sức lan tỏa lâu bền. Người trí thức hôm nay cần đem cả tài năng và tâm huyết của mình để cống hiến cho xã hội. Muốn đạt được điều đó, trước hết, họ phải thấm thía sâu sắc về các giá trị đạo đức cao quý của dân tộc và trách nhiệm của bản thân với cộng đồng.

Dù ở thời đại nào, những giá trị đạo đức chân chính vẫn là cái cốt lõi làm nên nhân cách, phẩm giá của mỗi con người, và lớn hơn, là của cả một dân tộc. Dù ở thời đại nào, đội ngũ trí thức vẫn luôn giữ một vai trò không gì có thể phủ nhận. Với một dân tộc có những truyền thống đạo đức tốt đẹp lâu bền như Việt Nam chúng ta, trách nhiệm của mỗi giai tầng, mỗi cá nhân trong xã hội với việc bảo tồn, phát huy những giá trị đó là vô cùng thiết thực để thể hiện tình yêu đối với Tổ quốc, trong đó có trách nhiệm của đội ngũ trí thức hôm nay. Đây cũng chính là nền tảng để Việt Nam xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội với mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 2*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Hà Thanh. (2022). *10 gương mặt trẻ làm rạng danh hai tiếng Việt Nam*. Truy cập ngày 26/03/2022, tại: <https://tuoitre.vn/10-guong-mat-tre-lam-rang-danh-hai-tieng-viet-nam-20220317230222823.htm>.
- Lương Đàm. (2022). *Ý nghĩa câu nói “Hiền tài là nguyên khí của quốc gia” và ứng dụng trong thực tế*. Truy cập ngày 25/11/2022, tại: <https://nguồnluc.com.vn/y-nghia-cau-noi-hien-tai-la-nguyen-khi-cua-quoc-gia-va-ung-dung-trong-thuc-te-a1460.html>.